

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 22-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Văn Dũng
- Ông Lê Quang Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vũ Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/TLST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh D (L), sinh năm 1983, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi thường trú: Tổ 12, khóm T, phường P, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện nay: Tổ 2, khóm P, phường P, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nguyễn Minh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; Vợ: Nguyễn Thị Hồng B, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Con: 02 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 19/02/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về Tội hủy hoại tài sản theo bản án số 45/2020/HS-ST, chấp hành xong ngày 23/10/2021; Tạm giữ ngày 24/8/2022; Tạm giam ngày 30/8/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh D: Ông Nguyễn Văn H là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1994 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp

2. Lê Văn H, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm 2, Phường D, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp

Người làm chứng: Trần Thái L, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã N, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh D là người nghiện ma túy. Vào khoảng tháng 7 năm 2022, do có nhu cầu sử dụng nên Nguyễn Minh D đã liên lạc với một nam thanh niên ở thành phố Hồ Chí Minh đặt mua một bịch ma túy giá 2.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại nhà trọ Trung Nguyễn thuộc Tổ 2, khóm P, phường P, thành phố L tỉnh Đồng Tháp. Sau khi mua được ma túy, D để sử dụng một mình. Khoảng 08 giờ ngày 24/8/2022, D đang ở Phòng số 6 nhà trọ Trung Nguyễn cùng với Nguyễn Thị Kim T (bạn gái D) thì Lê Văn H liên lạc với D qua số điện thoại di động của D là 0934.271416 để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Lúc này, D còn lại 02 tép ma túy nên đồng ý bán và hẹn H đến nhà trọ đang ở để giao dịch. Khoảng 15 phút sau, H nhờ Trần Thái L chở đến nhà trọ Trung Nguyễn, L đứng ở ngoài cửa còn H vào phòng trọ gặp và đưa cho D số tiền 300.000 đồng. D nhận tiền, đặt xuống bàn gần cửa ra vào rồi đến khu vực bếp lấy một tép ma túy đưa cho H. Khi D và H vừa giao dịch ma túy xong thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố Cao Lãnh và Công an phường Mỹ Phú tiến hành kiểm tra, bắt quả tang và tạm giữ vật chứng có liên quan, gồm:

- Trong lòng bàn tay phải của H đang cầm 01 bịch nylon màu trắng, hàn kín, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong trong bao thư màu trắng, ghi ký hiệu A1; trên bao thư có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Công an phường Mỹ Phú – Công an thành phố Cao Lãnh và các chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Nguyễn Phước L, người chứng kiến Lê Hữu H, người bị bắt Lê Văn H). H khai nhận đây là ma túy vừa mua của D với giá 300.000 đồng.

- Trên bàn gỗ đặt cạnh cửa ra vào của phòng trọ gồm:

- + Tiền Việt Nam 300.000 đồng gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. D khai nhận đây là số tiền vừa bán ma túy cho H.

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE, màu trắng, có lắp sim số 0934.271416, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Qua điều tra đã xác định đây là tài sản của Nguyễn Thị Kim T cho D mượn để sử dụng. Chị T không biết việc D dùng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trả lại điện thoại cho chị T.

- Ngoài ra, trong lúc lực lượng Công an lập biên bản bắt quả tang thì D đã tự nguyện đến khu vực bếp lấy giao nộp 01 bịch nylon màu trắng, hàn kín, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong trong bao thư màu trắng, ký hiệu A2; trên bao thư có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Công an phường Mỹ Phú – Công an thành phố Cao Lãnh” và các chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Nguyễn Phước Long, người chứng kiến Lê Hữu H, người bị bắt Nguyễn Minh D). D khai nhận đây là ma túy D tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng.

- Kiểm tra bên dưới kệ bếp trong phòng trọ có 01 hộp nhựa màu vàng, bên trong có:

+ 01 nắp nhựa màu trắng có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn với một nõ thủy tinh màu trắng, một lỗ gắn với một đoạn ống hút nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 bật lửa gas, đã qua sử dụng.

+ 01 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, đã bị cắt không còn nguyên vẹn.

+ 01 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, đã qua sử dụng.

+ 01 nõ thủy tinh màu trắng, đã qua sử dụng.

+ 02 cây kéo màu trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 đoạn ống hút màu xanh, một đầu cắt xéo, đã qua sử dụng.

+ 01 cân tiểu ly, màu trắng - đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

D khai nhận những đồ vật này là của D dùng để sử dụng và chiết ma túy ra từng tép nhỏ.

Kết luận giám định số 728/KL-KTHS ngày 26/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, niêm phong trong bao thư màu trắng ký hiệu A1 gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,026 gam. Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, niêm phong trong bao thư màu trắng ký hiệu A2 gửi đến giám định là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,069 gam. Các chất ma túy nêu trên đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Ngoài ra, D còn khai nhận vào khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 23/8/2022, H điện thoại cho D hỏi mua 01 bịch ma túy đá với giá 300.000 đồng. D hẹn H đến nhà trọ Trung Nguyễn để nhận ma túy. Khoảng 15 phút sau, H đến phòng trọ của

D nhận 01 tép ma túy và đưa cho D 300.000đ. Số tiền này D dùng để tiêu xài cá nhân hết.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 24/8/2022 của Công an Phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh kết luận: Nguyễn Minh D và Lê Văn H dương tính với chất ma túy.

Tại cáo trạng số 11/CT-VKS-TPCL ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Nguyễn Minh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D với mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Nguyễn Thị Kim T trình bày: Không tranh luận, không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Bị cáo có yêu cầu Luật sư bào chữa cho bị cáo là ông Nguyễn Văn Hiếu, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp. Tuy nhiên, tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và không gửi văn bản bào chữa. Đồng thời tại phiên tòa bị cáo xin từ chối Luật sư bào chữa; Bị cáo xin tự bào chữa cho mình nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người bào chữa.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể; biên bản kiểm tra nội dung trong máy điện thoại di động; lời khai người liên quan; lời khai người làm chứng; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 24/8/2022, tại Phòng số 6, nhà trọ Trung Nguyễn thuộc Tổ 2, khóm P, phường P, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Nguyễn Minh D đang có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,026 gam cho Lê Văn H thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo D còn khai nhận đã bán trái phép chất ma túy cho H vào lúc 09 giờ 30 phút, ngày 23/8/2022 tại nhà trọ Trung Nguyễn với giá 300.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên”...

Xét về hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Đặc biệt trong tình hình

hiện nay, ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ tư lợi, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội nên đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội Nguyễn Văn Nghiệp và bà nội Bùi Thị Lái được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE, màu trắng, có lắp sim số 0934.271416, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Qua điều tra đã xác định đây là tài sản của Nguyễn Thị Kim T cho D mượn để sử dụng. Chị T không biết việc D dùng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy. Ngày 15/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trả lại điện thoại cho chị T, nên không xem xét.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 300.000 đồng do bán ma túy ngày 23/8/2022 mà có, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng do bán ma túy ngày 24/8/2022. Đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy những vật không còn giá trị, liên quan đến việc phạm tội, gồm:

- + 01 phong bì được niêm phong ký hiệu 748/A1.
- + 01 phong bì được niêm phong ký hiệu 748/A2.
- + 01 hộp nhựa màu vàng, bằng nhựa, đã qua sử dụng.
- + 01 nắp nhựa màu trắng có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn với một nỏ thủy tinh màu trắng, một lỗ gắn với một đoạn ống hút nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.
- + 01 bật lửa gas, đã qua sử dụng.
- + 01 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, đã bị cắt không còn nguyên vẹn.
- + 01 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, đã qua sử dụng.
- + 01 nỏ thủy tinh màu trắng, đã qua sử dụng.
- + 02 cây kéo màu trắng, đã qua sử dụng.
- + 01 đoạn ống hút màu xanh, một đầu cắt xéo, đã qua sử dụng.
- + 01 cân tiểu ly, màu trắng - đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Hiện vật chứng đang được Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tạm quản lý, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/01/2023).

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với chất ma túy bị cáo D giao nộp được ký hiệu A2, bị cáo D khai nhận tàng trữ để sử dụng, qua giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,069 gam. Xét thấy, khối lượng ma túy chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo D về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh tách ra để xử lý hành chính là phù hợp.

- Đối với Lê Văn H là người mua ma túy của Nguyễn Minh D để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã có công văn gửi đến Công an thành phố Cao Lãnh đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn H theo quy định của pháp luật, là phù hợp.

- Đối với người đã bán ma túy cho Nguyễn Minh D vào tháng 7 năm 2022, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ xử lý.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tại phiên tòa, như đã phân tích nêu trên là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh D nộp lại số tiền 300.000 đồng, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng. Đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy những vật không còn giá trị, liên quan đến việc phạm tội, gồm:

- + 01 phong bì được niêm phong ký hiệu 748/A1.
- + 01 phong bì được niêm phong ký hiệu 748/A2.
- + 01 hộp nhựa màu vàng, bằng nhựa, đã qua sử dụng.
- + 01 nắp nhựa màu trắng có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn với một nỏ thủy tinh màu trắng, một lỗ gắn với một đoạn ống hút nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.
- + 01 bật lửa gas, đã qua sử dụng.
- + 01 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, đã bị cắt không còn nguyên vẹn.
- + 01 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, đã qua sử dụng.
- + 01 nỏ thủy tinh màu trắng, đã qua sử dụng.
- + 02 cây kéo màu trắng, đã qua sử dụng.
- + 01 đoạn ống hút màu xanh, một đầu cắt xéo, đã qua sử dụng.
- + 01 cân tiểu ly, màu trắng - đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Hiện vật chứng đang được Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tạm quản lý, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/01/2023).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Phong